

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 4 năm 2022

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN TỬ BIÊN HÒA

Căn cứ Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam ban hành ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Điện tử Biên Hòa;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Điện tử Biên Hòa ngày 28/4/2022,

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua các báo cáo và tờ trình tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 như sau:

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và công tác quản trị của Hội đồng quản trị, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022:
 - a) Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 gồm các chỉ tiêu chính:
 - Tổng doanh thu: 25.316.163.345 đồng.
 - Lợi nhuận trước thuế: 9.032.928.741 đồng.
 - Cổ tức: 10% (đã tạm ứng chi trả cho cổ đông 5% trong năm 2021)
 - b) Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 gồm các chỉ tiêu chính:
 - Tổng doanh thu (tối thiểu): 27 tỷ đồng.
 - Lợi nhuận trước thuế: 9 tỷ đồng.
 - Cổ tức (tối thiểu): 10%.
2. Báo cáo tài chính tóm tắt năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY. Báo cáo kiểm toán độc lập của Công ty kiểm toán về báo cáo tài chính năm 2021 (báo cáo kèm theo).
3. Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2021 (báo cáo kèm theo).
4. Tờ trình quyết toán thù lao và chi phí hoạt động của Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát năm 2021 và Kế hoạch năm 2022 như sau:
 - a) Quyết toán năm 2021:
 - Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát: 208.800.000 đồng
 - Chi phí hoạt động Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát: 179.284.650 đồng

b) Kế hoạch thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2022 cụ thể như sau:

Stt	Chức danh	Năm 2022		
		Mức thù lao/người/tháng (đồng)	Số người x tháng	Thành tiền (đồng)
1	Chủ tịch HĐQT	3.000.000	1 x 12	36.000.000
2	Thành viên HĐQT	2.500.000	4 x 12	120.000.000
3	Trưởng Ban kiểm soát	2.000.000	1 x 12	24.000.000
4	Thành viên BKS	1.200.000	2 x 12	28.800.000
	Tổng cộng			208.800.000

5. Tờ trình Phân phối lợi nhuận năm 2021: Đại hội thống nhất phương án phân phối lợi nhuận năm 2021, giao Ban Điều hành công ty thực hiện như sau:

Đơn vị tính: đồng.

Stt	Diễn giải	Thành tiền
1	Tổng lợi nhuận trước thuế	9.032.928.741
2	Thuế TNDN hiện hành tạm tính (20%)	1.861.996.798
3	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	14.685.006
4	Lợi nhuận sau thuế (4=1-2-3)	7.156.246.937
5	Lợi nhuận năm 2020 còn giữ lại	989.184.872
6	Tổng lợi nhuận sau thuế chưa phân phối (6=4+5)	8.145.431.809
7	Trích quỹ phúc lợi	1.100.000.000
8	Trích thưởng người quản lý và người điều hành doanh nghiệp	150.000.000
9	Tổng lợi nhuận sau thuế giữ lại chưa phân phối (9=6-7-8)	6.895.431.809
10	Dự kiến chia cổ tức 10% năm 2021	6.000.000.000
a	Đã chia tạm ứng cổ tức 5% đợt 1 năm 2021	3.000.000.000
b	Chia cổ tức 5% đợt 2 năm 2021	3.000.000.000
11	Lợi nhuận sau thuế còn giữ lại năm 2021 chuyển qua năm sau	895.431.809

6. Tờ trình Chi tạm ứng cổ tức năm 2022:

- Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thống nhất chi tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2022 là 5% theo mệnh giá cổ phiếu (năm trăm đồng trên một cổ phiếu).
- Thời gian tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2022: Đại hội ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh năm 2022 của công ty.

7. Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2022: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thống nhất Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định chọn đơn vị kiểm

toán Báo cáo tài chính năm 2022 trong danh sách các tổ chức kiểm toán được chấp thuận do Ban kiểm soát đề xuất phù hợp với hoạt động của công ty.

8. Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị:

1) Điều lệ Công ty sửa đổi, bổ sung điểm h, khoản 2 Điều 27:

Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty và không bao gồm các hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp.

2) Quy chế nội bộ về quản trị Công ty sửa đổi, bổ sung điểm h, khoản 2 Điều 7:

Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty và không bao gồm các hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp.

3) Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty sửa đổi, bổ sung điểm h, khoản 2 Điều 11:

Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty và không bao gồm các hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp.

9. Tờ trình bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty Cổ phần Điện tử Biên Hòa:

Stt	Tên ngành, nghề kinh doanh được bổ sung	Mã ngành	Ghi chú
01	Sản xuất thiết bị bức xạ, thiết bị điện tử trong y học, điện liệu pháp	2660	Bổ sung
02	Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng	3250	Bổ sung
03	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế	4649	Bổ sung
04	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772	Bổ sung
05	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất	6820	Bổ sung
06	Xây dựng nhà để ở	4101	Bổ sung
07	Xây dựng nhà không để ở	4102	Bổ sung
08	Phá dỡ	4311	Bổ sung
09	Chuẩn bị mặt bằng	4312	Bổ sung



Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Hội đồng Quản trị có trách nhiệm triển khai thực hiện Nghị quyết này và có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết này trong phiên họp thường niên kế tiếp.

Dính kèm:

- Báo cáo tài chính tóm tắt năm 2021
- Báo cáo kiểm toán độc lập của Công ty kiểm toán về báo cáo tài chính năm 2021.
- Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2021

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



VŨ SONG TOÀN

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT

NĂM 2021

A. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Đơn vị tính: VND

STT	Nội dung	Số cuối năm 31/12/2021	Số đầu năm 01/01/2021
I.	TÀI SẢN NGẮN HẠN	69.252.393.360	61.347.104.117
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	4.995.271.333	10.282.284.434
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	60.300.000.000	47.000.000.000
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	3.128.304.169	3.572.864.371
4	Hàng tồn kho	815.303.969	491.955.312
5	Tài sản ngắn hạn khác	13.513.889	
II.	TÀI SẢN DÀI HẠN	8.417.949.559	14.115.890.390
1	Các khoản phải thu dài hạn	15.500.000	15.500.000
2	Tài sản cố định	1.597.390.582	2.042.048.224
	- Tài sản cố định hữu hình	1.550.955.197	1.928.712.677
	- Tài sản cố định vô hình	46.435.385	113.335.547
3	Bất động sản đầu tư	6.805.058.977	7.039.869.289
4	Tài sản dài hạn dở dang		
5	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn		5.000.000.000
6	Tài sản dài hạn khác		18.472.877
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	77.670.342.919	75.462.994.507
III.	NỢ PHẢI TRẢ	12.472.715.610	10.021.614.135
1	Nợ ngắn hạn	5.587.698.814	3.136.597.339
2	Nợ dài hạn	6.885.016.796	6.885.016.796
IV.	VỐN CHỦ SỞ HỮU	65.197.627.309	65.441.380.372
1	Vốn góp của chủ sở hữu	60.000.000.000	60.000.000.000
2	Quỹ đầu tư phát triển		
3	Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	52.195.500	52.195.500
4	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	5.145.431.809	5.389.184.872
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	77.670.342.919	75.462.994.507

B. KẾT QUẢ KINH DOANH

Đơn vị tính: VND

STT	Chỉ tiêu	Năm nay	Năm trước
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	22.023.458.257	20.040.008.867
2	Các khoản giảm trừ doanh thu		
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	22.023.458.257	20.040.008.867
4	Giá vốn hàng bán	7.546.996.238	8.272.438.892
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp	14.476.462.019	11.767.569.975
6	Doanh thu hoạt động tài chính	3.244.500.735	4.954.483.758
7	Chi phí tài chính	1.055.250	846.952.445
8	- Trong đó: Chi phí lãi vay		
8	Chi phí bán hàng	1.325.294.994	1.323.543.499
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	7.409.886.722	7.505.860.760
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	8.984.725.788	7.045.697.029
11	Thu nhập khác	48.204.353	19.266.467
12	Chi phí khác	1.400	800
13	Lợi nhuận khác (40=31-32)	48.202.953	19.265.667
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	9.032.928.741	7.064.962.696
15	Chi phí thuế TNDN hiện hành	1.861.996.798	341.351.838
16	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	14.685.006	1.454.352.539
17	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	7.156.246.937	5.269.258.319
18	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	1.193	878

C. CÁC CHỈ TIÊU KHÁC

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm nay	Năm trước
1	Cơ cấu tài sản			
	- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	10,84	18,71
	- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	89,16	81,29
2	Cơ cấu nguồn vốn			
	- Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn	%	16,06	13,28
	- Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	83,94	86,72
3	Khả năng thanh toán			
	- Khả năng thanh toán nhanh	Lần	12,25	19,40
	- Khả năng thanh toán hiện hành	Lần	12,39	19,56
4	Tỷ suất lợi nhuận			
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	9,21	6,98
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	32,49	26,29
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn chủ sở hữu	%	10,98	8,05

TP.HCM, ngày ..8.. tháng ...4... năm 2022

TỔNG GIÁM ĐỐC



LÊ HỮU PHƯỚC



Số: 22 /2022/UHY - BCKT

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

*Về Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Điện tử Biên Hòa
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021*

Kính gửi: Các Cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc
Công ty Cổ phần Điện tử Biên Hòa

Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Điện tử Biên Hòa (sau đây gọi tắt là "Công ty") được lập ngày 18 tháng 02 năm 2022, từ trang 06 đến trang 32 kèm theo, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2021 cùng với Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Thuyết minh báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập, trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các Quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP (TIẾP)

Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Điện tử Biên Hòa tại ngày 31/12/2021 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các Quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.



Nguyễn Minh Long

Phó Tổng Giám đốc

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm
toán số 0666-2018-112-1

Thay mặt và đại diện cho

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN UHY

Hà Nội, ngày 18 tháng 02 năm 2022

Lê Quang Nghĩa

Kiểm toán viên

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm
toán số 3660-2021-112-1



**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN TỬ BIÊN HÒA
NĂM TÀI CHÍNH 2021**

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Điện tử Biên Hòa.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;

Thực hiện chức năng nhiệm vụ quy định tại Điều lệ Công ty Cổ phần Điện tử Biên Hòa (Belco);

Ban kiểm soát xin báo cáo với Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) kết quả hoạt động năm 2021 của Ban kiểm soát như sau:

1. Kết quả giám sát tình hình hoạt động

1.1 Kết quả kinh doanh:

Căn cứ Nghị quyết số 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 23/4/2021 của Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2021 và kết quả thực hiện, Ban kiểm soát báo cáo như sau:

ĐVT: VND

S TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2021	Thực hiện 2021	Tỷ lệ TH/KH (%)
1	Tổng doanh thu	đồng	27.019.600.000	25.316.163.345	93,70%
2	Tổng lợi nhuận (trước thuế)	đồng	10.000.000.000	9.032.928.741	90,33%

1.2 Kết quả Hoạt động của Hội đồng Quản trị:

Như chúng ta đã biết, trong năm 2021, toàn thế giới đã và đang chống chọi với đại dịch Covid-19, trong đó có Việt Nam đã làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD) của Công ty. Tình hình dịch nghiêm trọng nhất là tại các tỉnh thành phía Nam, đặc biệt là tại TP HCM, trong đó từ ngày 23/8 đến 30/9/2021 Công ty Belco đã phải ngưng hoạt động hoàn toàn, do thực hiện chỉ thị số 11/CT-UBND ngày 22/8/2021 của UBND TP HCM về tăng cường giãn cách xã hội và các biện pháp phòng chống dịch trên địa bàn TP HCM.

Với vai trò là đại diện quyền lợi cho các cổ đông công ty, Hội đồng Quản trị (HĐQT) luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm, cùng với Ban điều hành thực hiện công tác chỉ đạo điều hành, thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch theo Nghị quyết ĐHCĐ đã đề ra, thực hiện tốt chức năng hoạch định, tổ chức chỉ đạo và giám sát mọi hoạt động của Công ty, quyết định các vấn đề về nhân sự và quản lý của Công ty theo thẩm quyền của HĐQT. Các hoạt động chỉ đạo, giám sát của HĐQT thông qua hình thức trực tiếp, trực tuyến và/hoặc bằng văn bản.

Hội đồng Quản trị hoạt động theo nguyên tắc tập thể, tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Hội đồng Quản trị họp thường kỳ mỗi quý họp 01 lần. Tất cả các cuộc họp đều được chuẩn bị nội dung cụ thể và thông báo đến từng thành viên trước cuộc họp.

Trong năm 2021, Hội đồng Quản trị Công ty đã tiến hành các cuộc họp định kỳ và đột xuất nhằm kiểm tra tình hình thực hiện và đưa ra các mục tiêu, biện pháp làm cơ sở cho Tổng Giám đốc thực hiện theo kế hoạch SXKD đã được ĐHCĐ đề ra.

1.3 Công tác điều hành của Tổng Giám đốc:

Trong năm 2021, Công ty Cổ phần Điện tử Biên Hòa hoạt động trong bối cảnh đại dịch Covid-19, đồng thời, giá cả đầy biến động. Tổng Giám đốc đã triển khai, chỉ đạo việc thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng Quản trị, tập trung điều hành sâu sát mọi hoạt động của Công ty, chủ động thực hiện các giải pháp và triển khai kịp thời các quyết sách để tháo gỡ khó khăn; Cạnh tranh gay gắt về giá thành quạt gia dụng; việc tận thu tối đa các mặt bằng hiện có cũng bị áp lực từ khách hàng về giảm giá và/hoặc trả mặt bằng; công nợ còn tồn đọng nhưng tình hình thu hồi công nợ vô cùng khó khăn. Tuy nhiên dưới sự chỉ đạo kịp thời, sát sao của HĐQT và Ban điều hành, Công ty tiếp tục giữ vững ổn định. Kết quả hoạt động SXKD cả năm có lãi tuy chưa đạt kỳ vọng của HĐQT, tiếp tục khẳng định tính bền vững về hệ thống toàn công ty cũng như tiếp tục ghi nhận sự thành công trong công tác điều hành của Tổng Giám đốc Công ty.

2. Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và thành viên BKS

Trên cơ sở quyền hạn và trách nhiệm, BKS tự đánh giá hoạt động trong năm qua như sau:

Ban kiểm soát đã bám sát Nghị quyết ĐHĐCĐ, kế hoạch hoạt động và tình hình thực tế, thực hiện đúng các quyền hạn và trách nhiệm theo quy định.

Tham gia tất cả các cuộc họp chuyên môn để nắm bắt và có ý kiến. Các thành viên làm việc với tinh thần trách nhiệm cao, cẩn trọng, luôn đặt lợi ích của Belco trên lợi ích cá nhân.

Duy trì mối quan hệ công tác và hợp tác với các thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc và các phòng ban chức năng của Belco.

Chấp hành thường xuyên, đầy đủ Nghị quyết ĐHĐCĐ, điều lệ và các thể thức hoạt động của Ban kiểm soát. Thực hiện gửi đầy đủ, trung thực và báo cáo khác theo quy định. Đồng thời, không vi phạm quyền và nghĩa vụ của kiểm soát viên đã được quy định.

Thành viên Ban kiểm soát nhận thù lao theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ.

3. Về thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban kiểm soát

Ban kiểm soát hưởng thù lao theo kế hoạch năm 2021, đã được ĐHĐCĐ thông qua tại Nghị quyết số 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 23/4/2021, với số tiền là 52.800.000đ, cụ thể như sau:

DVT: VNĐ

S TT	Thành viên BKS	Chức vụ	Mức thù lao/tháng	Số tháng	Thực hiện
1	Nguyễn Phước Hiệp	Trưởng ban	2.000.000	12	24.000.000
2	Vũ Tiến Dũng	Thành viên	1.200.000	12	14.400.000
3	Lê Thị Như Ái	Thành viên	1.200.000	12	14.400.000
Tổng cộng:					52.800.000

4. Tổng kết các cuộc họp của Ban kiểm soát và các kết luận, kiến nghị của Ban kiểm soát kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty

4.1 Tổng kết các cuộc họp

S TT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Số lần kiến nghị
1	Nguyễn Phước Hiệp	02	100%	100%	0
2	Lê Thị Như Ái	02	100%	100%	
3	Vũ Tiến Dũng	02	100%	100%	

4.2 Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty:

Trong năm 2021, Ban kiểm soát đã tiến hành công tác kiểm tra giám sát về quản lý tài sản, nguồn vốn, chính sách đối với người lao động, trong đó:

Ban kiểm soát đã phối hợp với phòng Tài chính Kế toán Belco đã tham gia kiểm tra sổ sách, các công nợ phải thu, phải trả, các khoản tạm ứng, thu chi bằng tiền mặt, các báo cáo kiểm kê vật tư, tài sản, hàng tồn kho, các biên bản kiểm kê tài sản cố định, kiểm tra tình hình đối chiếu công

Handwritten signature/initials in the bottom right corner.

nợ. Chúng tôi đã tiến hành xem xét, kiểm tra số liệu và các nội dung công bố trên Báo cáo tài chính đã được Công ty kiểm toán kết luận, theo đó;

Báo cáo kiểm toán độc lập về tài chính của Belco năm 2021, đã được thực hiện kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY – là Công ty kiểm toán được Ủy ban chứng khoán Nhà Nước Chấp thuận kiểm toán cho các tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết. Theo báo cáo của Kiểm toán ngày 18 tháng 02 năm 2022, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Điện tử Biên Hòa tại ngày 31/12/2021 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các Quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Qua kiểm tra Báo cáo tài chính, Ban kiểm soát thống nhất với “Các khoản công nợ tiềm tàng” cũng như ý kiến nhận xét, đánh giá về hoạt động tài chính năm 2021 của Công ty kiểm toán.

4.3 Các chỉ tiêu tài chính trọng yếu tóm tắt như sau:

4.3.1 Báo cáo kết quả kinh doanh:

ĐVT: VNĐ

S TT	Chỉ tiêu	Mã số	31/12/2021
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	22.023.458.257
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	02	-
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01-02)	10	22.023.458.257
4	Giá vốn hàng bán	11	7.546.996.238
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	20	14.476.462.019
6	Doanh thu hoạt động tài chính	21	3.244.500.735
7	Chi phí tài chính	22	1.055.250
8	Chi phí bán hàng	25	1.325.294.994
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	7.409.886.722
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động KD (30=20+[21-22]-[25+26])	30	8.984.725.788
11	Thu nhập khác	31	48.204.353
12	Chi phí khác	32	1.400
13	Lợi nhuận khác (40=31-32)	40	48.202.953
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	50	9.032.928.741
15	Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	1.861.996.798
16	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	14.685.006
17	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50-51-52)	60	7.156.246.937
18	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	1.193

4.3.2 Bảng cân đối kế toán:

ĐVT: VNĐ

S TT	Tài sản		31/12/2021
A	Tài sản ngắn hạn	100	69.252.393.360
I	Tiền và các khoản tương đương tiền	110	4.995.271.333
II	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120	60.300.000.000
III	Các khoản phải thu ngắn hạn	130	3.128.304.169
IV	Hàng tồn kho	140	815.303.969
V	Tài sản ngắn hạn khác	150	13.513.889
B	Tài sản dài hạn	200	8.417.949.559
I	Các khoản phải thu dài hạn	210	15.500.000
II	Tài sản cố định	220	1.597.390.582
III	Bất động sản đầu tư	230	6.805.058.977
IV	Đầu tư tài chính dài hạn	250	-
V	Tài sản dài hạn khác	260	-
	Tổng cộng Tài sản	270	77.670.342.919

u p w

	Nguồn vốn		31/12/2021
C	Nợ phải trả	300	12.472.715.610
I	Nợ ngắn hạn	310	5.587.698.814
II	Nợ dài hạn	330	6.885.016.796
D	Vốn chủ sở hữu	400	65.197.627.309
I	Vốn góp của chủ sở hữu	411	60.000.000.000
II	Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420	52.195.500
III	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kể đến 31/12/2021	421	5.145.431.809
	Tổng cộng Nguồn vốn	440	77.670.342.919

5. Báo cáo đánh giá về giao dịch giữa công ty con, công ty khác do Belco nắm quyền kiểm soát trên năm mươi phần trăm (50%) trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng Quản trị, Tổng giám đốc và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa Belco với công ty trong đó thành viên Hội đồng Quản trị là thành viên sáng lập hoặc là Người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch: **Không có.**

6. Kết quả giám sát đối với Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc và những Người điều hành doanh nghiệp khác

6.1 Giám sát hoạt động đối với Hội đồng Quản trị:

Trong năm 2021, Hội đồng Quản trị đã tổ chức các cuộc họp định kỳ theo quy định của Pháp luật, Điều lệ của Belco, kể cả đột xuất, nhằm phù hợp với tình hình dịch bệnh và thực tiễn của dịch bệnh Covid-19. Các cuộc họp HĐQT là cuộc họp mở rộng, thành phần gồm HĐQT, Trưởng BKS và Ban điều hành, đều do Chủ tịch Hội đồng Quản trị chủ trì, thảo luận đảm bảo tính nghiêm túc và trách nhiệm. Các thành viên Hội đồng Quản trị không điều hành đã tham gia các cuộc họp đầy đủ, tích cực đưa ra những góp ý, đánh giá khách quan nhằm kiện toàn công tác quản trị Công ty, đồng thời hoàn thành nhiệm vụ của Hội đồng Quản trị được Đại hội đồng cổ đông giao phó. Các cuộc họp đều được ghi nhận vào Biên bản và ban hành Nghị quyết triển khai thực hiện.

Công tác quản trị điều hành của Hội đồng Quản trị luôn đảm bảo tuân thủ theo quy định của Pháp luật, Điều lệ Belco và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Hoạt động điều hành của Belco luôn tập trung vào kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

Trong năm 2021, Hội đồng Quản trị đã ban hành 06 Nghị quyết và 06 Quyết định để chỉ đạo các nội dung thuộc chức trách và nhiệm vụ của Hội đồng Quản trị để triển khai thực hiện nhiệm vụ chiến lược của Belco, đồng thời đánh giá, giám sát hoạt động của Ban điều hành.

6.2 Giám sát hoạt động đối với Tổng giám đốc:

Trong năm 2021, Tổng Giám đốc đã bám sát các mục tiêu, định hướng và thực hiện các nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng Quản trị giao, cụ thể:

Tình hình đại dịch Covid-19 diễn biến vô cùng phức tạp và ảnh hưởng nặng nề từ dịch Covid-19, nhưng Tổng Giám đốc Công ty và toàn thể cán bộ công nhân viên đã nỗ lực trong việc thực hiện các biện pháp nhằm tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh, đồng thời đảm bảo công việc cho người lao động.

Đã cụ thể hóa mục tiêu và có các biện pháp triển khai kế hoạch; tăng cường công tác tận thu tối đa các mặt bằng hiện có, kiểm soát các nguồn chi... hướng đến mục tiêu hiệu quả và tiếp tục có lợi nhuận cho Công ty.

Trong các cuộc họp giao ban, Tổng Giám đốc định kỳ thực hiện việc đánh giá triển khai theo định hướng của Hội đồng Quản trị, đánh giá kết quả hoạt động theo các mặt, từ đó đưa ra các trọng tâm công tác tiếp theo, các nội dung chỉ đạo cụ thể cho các phòng ban và Người đại diện vốn tại công ty cổ phần liên kết.

Ban kiểm soát ghi nhận trong năm tài chính 2021:

- Doanh thu không đạt kế hoạch sản xuất kinh doanh nhiệm kỳ 2020 – 2024 đã được ĐHĐCĐ thông qua;
- Chưa tìm được đối tác sản xuất, gia công dài lâu;

Chữ ký

- Việc thay đổi đơn giá thuê đất tại địa chỉ 97 Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 1, TPHCM và thông báo truy thu tiền thuê đất tại Nhà máy Belco thuộc Khu công nghiệp Biên Hòa 1, đã ảnh hưởng lớn đến kết quả kinh doanh của Công ty trong năm tài chính 2021, cụ thể:

+ Chi phí thuê đất tại 97 Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 1 tăng so với kế hoạch là 2.599.173.024đ (Chi phí tạm tính từ tháng 11/2021 trở về trước là 52.706.976đ/năm và chi phí theo thông báo mới là 2.651.880.000đ).

+ Chi phí thuê đất tại Nhà máy Belco thuộc Khu công nghiệp Biên Hòa 1 tăng so với kế hoạch là 216.540.846đ (Chi phí tạm tính từ tháng 10/2021 trở về trước là 21.031.040đ/năm và chi phí theo thông báo mới là 237.571.886đ).

7. Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc và các cổ đông

Trường Ban kiểm soát đã tham gia các cuộc họp HĐQT, nhằm duy trì thường xuyên, giám sát các hoạt động của Belco.

Hội đồng Quản trị Công ty đã cung cấp đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng Quản trị cho Ban kiểm soát.

Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc và Trường Ban kiểm soát thường xuyên trao đổi thông tin, cập nhật tình hình hoạt động của Belco. Tại các cuộc họp, Ban kiểm soát luôn giữ vị trí độc lập của mình trong việc giám sát và đóng góp ý kiến.

8. Đề xuất và kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Belco

Theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, hằng năm Ban kiểm soát Công ty đề xuất đơn vị kiểm toán độc lập, kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty trình Đại hội đồng cổ đông lựa chọn.

Để thuận tiện trong việc lựa chọn đơn vị kiểm toán phù hợp, đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Ban kiểm soát Công ty lựa chọn danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty và tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra các hoạt động của Belco khi xét thấy cần thiết.


Trên đây là báo cáo Ban kiểm soát năm 2021, kính trình ĐHĐCĐ xem xét và thông qua.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đăng website Belco;
- HĐQT;
- Thư ký Belco
- Lưu BKS.

TM. BAN KIỂM SOÁT
Trưởng ban


Nguyễn Phước Hiệp